

Số: /BC-UBND

Đồng Tháp, ngày tháng 01 năm 2024

**BÁO CÁO**  
**Tình hình kinh tế - xã hội tháng 01 năm 2024**  
**trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp**

**I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ**

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước 2024; Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024; Chương trình số 68-CTr/TU ngày 05/01/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa XI về Chương trình hành động năm 2024 gắn với thực hiện Kết luận số 64-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Nghị quyết số 56/NQ-HĐND ngày 10/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Tháp về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Tháp năm 2024; Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về việc phê chuẩn dự toán ngân sách nhà nước năm 2024 và phân bổ ngân sách cấp Tỉnh năm 2024 của tỉnh Đồng Tháp; Nghị quyết số 48/NQ-HĐND ngày 09/12/2023 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về việc thông qua kế hoạch đầu tư công năm 2024 từ nguồn ngân sách nhà nước do Tỉnh quản lý và phân bổ.

Ủy ban nhân dân (UBND) Tỉnh ban hành Quyết định số 46/QĐ-UBND-HC ngày 17/01/2024 về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa XI năm 2024 và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024. Trong đó tập trung triển khai **12** nhóm nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu, **105** nhiệm vụ cụ thể<sup>1</sup>; đồng thời, phân công trách nhiệm cụ thể cho Lãnh đạo UBND Tỉnh và người đứng đầu các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Tỉnh; chỉ đạo đánh giá tình hình kinh tế - xã hội hằng tháng, chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các chương trình, đề án trọng tâm. Chỉ đạo thực hiện hiệu quả Kế hoạch thúc đẩy tăng trưởng kinh tế theo từng quý, phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng GRDP năm 2024 đạt 8% (Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 09/01/2024 của UBND Tỉnh).

Ngay từ đầu năm 2024, UBND Tỉnh đã tổ chức Hội nghị trực tuyến tổng kết tình hình kinh tế - xã hội năm 2023 và triển khai kế hoạch phát triển kinh tế -

<sup>1</sup> **105** nhiệm vụ (gồm 104 nhiệm vụ có thời hạn, 01 nhiệm vụ thường xuyên), chi tiết các nhiệm vụ tại phụ lục Quyết định số 46/QĐ-UBND-HC, ngày 17/01/2024 của UBND Tỉnh.

xã hội năm 2024, tại Hội nghị Thủ trưởng của các sở, ban, ngành Tỉnh, Chủ tịch UBND huyện, thành phố đã tiến hành ký cam kết thực hiện những nội dung, chỉ tiêu đối với từng đơn vị để thực hiện đạt hiệu quả cao nhất Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh năm 2024.

## **II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 01 NĂM 2024**

### **1. Thực hiện Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội**

Tình hình triển khai các dự án do Trung ương hỗ trợ theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội đạt tiến độ tích cực:

- Đối với dự án Nâng cấp và mua sắm trang thiết bị cho **02** Trung tâm Y tế tuyến huyện, tỉnh Đồng Tháp: Đang thi công gói thầu xây lắp và đang cung cấp, lắp đặt thiết bị các gói thầu thiết bị; năm 2023 giải ngân hết nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ 135,5 tỷ đồng, đạt 100%.

- Đối với 03 Trạm Y tế tuyến xã, đã khởi công vào ngày 12/7/2023, đang thi công gói thầu xây lắp và đang cung cấp, lắp đặt thiết bị của gói thầu thiết bị; năm 2023, đã giải ngân hết 2 tỷ ứng từ Dự án Bệnh viện Phổi và giải ngân 5,283 tỷ đồng/8 tỷ đồng từ nguồn ứng trước 8 tỷ đồng từ tổng nguồn kế hoạch vốn năm 2023. Đề nghị Trung ương tiếp tục hỗ trợ 14 tỷ đồng cho dự án này.

- Dự án Xử lý cấp bách sạt lở sông Tiền khu vực xã Tân Mỹ, xã Mỹ An Hưng, huyện Lấp Vò: Trung ương hỗ trợ **290** tỷ đồng. Tiến độ dự án: Đã thi công hoàn thành; năm 2023 giải ngân hết 387,4 tỷ đồng, trong đó nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ 290 tỷ đồng, đạt 100% kế hoạch.

- Dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Cao Lãnh - An Hữu, giai đoạn 1: Theo Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án có 16 gói thầu. Đến nay, đã hoàn thành 07/16 gói thầu; hoàn thành công tác lựa chọn nhà thầu, ký hợp đồng và đang thực hiện theo hợp đồng 07/16 gói thầu; chuẩn bị lựa chọn nhà thầu 02/16 gói thầu (gói thầu: Tư vấn xây dựng định mức và Tư vấn kiểm định chất lượng công trình). Dự án đã khởi công ngày 25/6/2023, dự kiến hoàn thành vào tháng 10/2025.

Hiện nay, nhà thầu đang triển khai thi công phần đường: Đắp cát hoàn trả tuyến chính đạt 1,0/14,6 km, đắp cát hoàn trả đường công vụ đạt 8,3/20,3km; phần cầu: Triển khai thi công cầu tạm, thi công móng cọc, thi công bê tông cốt thép móng/trụ của 16/19 cầu. Giá trị thực hiện 264,4/2.540 tỷ đồng, đạt **10,4%**; đến ngày 15/12/2023, giải ngân là 864,138 tỷ đồng, đạt 97% Kế hoạch.

Công tác giải phóng mặt bằng: Phê duyệt phương án bồi thường được 99,87 ha, bàn giao mặt bằng 99,33 ha, đạt 98%. Còn **1,26 ha** đã thông qua Hội đồng thẩm định phương án bồi thường ngày 28/12/2023, đang hoàn chỉnh hồ sơ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

### **2. Về phát triển kinh tế**

#### **2.1. Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới**

Tình hình sản xuất nông - lâm - thủy sản tháng 01 năm 2024 phát triển ổn

định, nông sản được tiêu thụ thuận lợi, nhiều mô hình sản xuất tiên tiến được nhân rộng. Kết quả đạt được trong tháng như sau:

*a) Ngành trồng trọt (đến ngày 15/01/2024)*

*- Đối với cây lúa:*

*Vụ Đông Xuân 2023-2024:* Xuống giống 186.750 ha/189.000 ha, tăng 27.690 ha so với tháng trước, đạt 98,8% so kế hoạch. Diện tích thu hoạch 8.343 ha, năng suất bình quân 67 tạ/ha. Diện tích lúa còn lại đang giai đoạn mạ - trổ chín.

Giá thành sản xuất dao động 3.535 - 3.701 đồng/kg (giảm 213 - 559 đồng/kg so với cùng kỳ năm 2023), lợi nhuận dao động 29 - 39 triệu đồng/ha (tăng từ 6,5 - 25 triệu đồng/ha so cùng kỳ). Tình hình tiêu thụ lúa so với tháng trước: Giá bán tăng đối với lúa thường IR50404 và đối với nhóm lúa chất lượng cao, giá nếp tăng<sup>2</sup>.

*- Đối với hoa màu, cây công nghiệp ngắn ngày:*

*Vụ Đông Xuân 2023 - 2024:* Xuống giống 10.642 ha/13.811 ha đạt 77,1% so với Kế hoạch, tăng 2.829 ha so với tháng trước. Diện tích thu hoạch 1.630 ha gồm hoa màu các loại.

Giá bán đa số các mặt hàng hoa màu biến động so với tháng trước<sup>3</sup>. Tình hình tiêu thụ vẫn ổn định. So với cùng kỳ năm 2023, giá bán biến động tăng, giảm tùy từng loại hoa màu (tăng từ 3.000 - 18.500 đồng/kg, giảm từ 2.000 - 14.700 đồng/kg); giá thành tăng từ 184 - 250 đồng/kg (khoai lang giá thành giảm 588 đồng/kg). Lợi nhuận biến động tăng, giảm tùy từng loại (tăng từ 60 - 365 triệu đồng/ha, giảm từ 10 - 133 triệu đồng/ha).

*- Đối với cây ăn trái:*

Tổng diện tích trồng cây ăn trái là **43.545** ha<sup>4</sup>. Giá bán biến động trên một số mặt hàng trái cây chủ lực do nhu cầu thị trường<sup>5</sup>. So với cùng kỳ năm 2023, giá bán các loại trái cây biến động tăng, giảm tùy từng loại (tăng từ 500 - 2.500 đồng/kg, giảm từ 7.500 - 18.000 đồng/kg). So với cùng kỳ năm 2023, giá thành tăng từ 985 - 2.349 đồng/kg (cam soàn giá thành giảm 3.685 đồng/kg). Lợi nhuận biến động tăng, giảm tùy từng loại (tăng từ 2 - 63 triệu đồng/ha, giảm từ 10 - 239 triệu đồng/ha).

Trong tháng, cấp mã số cho **16 vùng trồng** với diện tích **1.412,62 ha**.

*b) Ngành chăn nuôi*

<sup>2</sup> Cụ thể: lúa IR50404 tại ruộng giá 10.000 đồng/kg (tăng 1.200 đồng/kg so với tháng trước), Đài thơm 8 giá 10.200 đồng/kg (tăng 600 đồng/kg so với tháng trước), Nếp giá 8.500 đồng/kg (tăng 550 đồng/kg so với tháng trước), OM 18 giá 9.200 đồng/kg (giảm 300 đồng/kg so với tháng trước), OM 5451 giá 9.450 đồng/kg (không tăng so với tháng trước).

<sup>3</sup> Cụ thể: Ớt 48.500 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), Bắp ăn tươi 6.000 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), Bắp T&GS 5.000 đồng/kg (giảm 1.000 đồng/kg so với tháng trước), Khoai môn 23.000 đồng/kg (tăng 3.000 đồng/kg so với tháng trước), Khoai lang 3.000 đồng/kg (giảm 4.300 đồng/kg so với tháng trước), Sen gương 22.500 đồng/kg (ổn định so với tháng trước).

<sup>4</sup> Diện tích cây ăn trái huyện gửi cập nhật đến ngày 8/01/2024.

<sup>5</sup> Cụ thể xoài cát Chu 19.000 đồng/kg (giảm 16.000 đồng/kg so với tháng trước), xoài cát Hòa Lộc 57.500 đồng/kg (ổn định so với tháng trước), xoài Tượng da xanh 20.500 đồng/kg (giảm 14.500 đồng/kg so với tháng trước), cam Soàn 19.000 đồng/kg (tăng 1.500 đồng/kg so với tháng trước), Nhãn Châu Thành 20.000 đồng/kg (tăng 4.000 đồng/kg so với tháng trước).

Đến thời điểm hiện tại, tổng đàn gia súc của Tỉnh (kể cả xuất bán) là **135.061 con**<sup>6</sup>. Giá thành sản xuất nhìn chung tăng nhẹ so cùng kỳ<sup>7</sup>, tuy nhiên giá bán so với tháng trước nhìn chung cũng tăng nhẹ (thịt bò, gà, vịt), khả quan hơn<sup>8</sup>.

Trong tháng, trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp bệnh chỉ gây hại cục bộ trên các đối tượng vật nuôi và không lây lan thành dịch.

#### *c) Ngành nuôi trồng thủy sản*

Lũy kế diện tích nuôi thủy sản đến 15/01/2024 là **3.940 ha**. Tổng sản lượng thủy sản thu hoạch **42.775 tấn**, sản lượng cá tra thâm canh đạt khoảng **36.887 tấn**. Giá thành sản xuất cá tra thịt trắng trung bình 27.100 đồng/kg (tăng 144 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lỗ khoảng 744 triệu đồng/ha các loại thủy sản khác duy trì lợi nhuận<sup>9</sup>; tình hình dịch bệnh xảy ra cục bộ, không lây lan thành dịch<sup>10</sup>.

Trong tháng 01 năm 2024, tình hình tiêu thụ, giá bán cá tra giảm so với tháng trước. Nguyên nhân do các doanh nghiệp đã hoàn tất các đơn hàng trong năm 2023 và các đơn hàng trong năm 2024 chưa nhiều. Đối với các đối tượng thủy sản khác thì tình hình tiêu thụ và giá bán nhìn chung có giảm so với tháng trước do nhu cầu tiêu thụ thủy sản giảm. Đối với cá tra giống, giá bán tăng do nhu cầu con giống thả nuôi nhiều trong khi sản lượng cá giống đến kỳ thu hoạch không nhiều.

#### *d) Về phát triển mô hình hội quán, kinh tế tập thể và xây dựng nông thôn mới, phát triển sản phẩm OCOP*

Vai trò kinh tế tập thể trong hợp tác sản xuất và liên kết tiêu thụ tiếp tục được phát huy. Đến ngày 23/01/2024, toàn Tỉnh có **147** hội quán được thành lập<sup>11</sup> với **7.581** thành viên. Đến ngày 31/12/2023, có **195** hợp tác xã nông nghiệp (tăng 02

<sup>6</sup> Trong đó đàn heo là 95.986 con (trong đó số con ở thời điểm hiện tại là 90.155 con), bò 35.485 (số con thời điểm hiện tại là 35.157 con), trâu 2.989 con (số con ở thời điểm hiện tại là 2.981 con). Đàn gia cầm 6.058.000 con, trong đó đàn gà (số con thời điểm hiện tại là 889.000 con), đàn vịt (số con thời điểm hiện tại là 5.169.000 con).

<sup>7</sup> Giá thành sản xuất: từ 49.908 - 96.823 đồng/kg thịt hơi. Trong đó: thịt heo hơi có giá 52.311 đồng/kg thịt hơi (tăng 3.511 đồng/kg so với cùng kỳ), thịt bò 96.823 đồng/kg thịt hơi (không tăng so với cùng kỳ), thịt trâu hơi có giá 95.786 đồng/kg thịt hơi (không tăng so với cùng kỳ), thịt gà 90.524 đồng/kg thịt hơi (tăng 7.272 đồng/kg so với cùng kỳ), thịt vịt 49.908 đồng/kg thịt hơi (giảm 496 đồng/kg so với cùng kỳ).

<sup>8</sup> Giá bán: từ 47.685 - 115.429 đồng/kg thịt hơi. Trong đó: thịt heo hơi có giá 47.685 đồng/kg thịt hơi (giảm 9.452 đồng/kg so với tháng trước), thịt bò 104.414 đồng/kg thịt hơi (tăng 3.566 đồng/kg so với tháng trước), thịt trâu 115.429 đồng/kg thịt hơi (giảm 6.440 đồng/kg so với tháng trước), thịt gà 77.503 đồng/kg thịt hơi (tăng 2.276 đồng/kg so với tháng trước), thịt vịt 57.125 đồng/kg thịt hơi (tăng 5.395 đồng/kg so với tháng trước).

<sup>9</sup> Thủy sản khác: cá điêu hồng giá thành 36.492 đồng/kg (tăng 1.408 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lỗ khoảng 20 triệu đồng/bè 93 m<sup>3</sup>; tôm càng xanh thương phẩm giá thành 145.855 đồng/kg (tăng 22.243 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi có lợi nhuận khoảng 53 triệu đồng/ha; cá lóc giá thành 38.295 đồng/kg (tăng 4.412 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lỗ khoảng 2.400 triệu đồng/01ha; cá sặc rằn giá thành sản xuất 52.852 đồng/kg (giảm 461 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lời khoảng 105 triệu đồng/ha; ếch giá thành 36.750 đồng/kg (tăng 6.977 đồng/kg so với cùng kỳ) người nuôi lợi nhuận trên 2 triệu đồng/vèo 40m<sup>2</sup>, khoảng 140 triệu đồng/ha (01 ha khoảng 70 vèo tùy theo thời điểm giá cả lên xuống) (giá thành được tính theo giá bình quân trong tháng).

<sup>10</sup> Cụ thể: cá tra 5,75 ha bệnh xuất huyết, gan thận mủ, vàng da; Ếch 15 vèo bệnh mù mắt, quẹo cổ, chướng hơi; Cá điêu hồng 1,84 ha, 01 bè bệnh xuất huyết, ký sinh trùng, thối mang; Cá lóc 0,85 ha bệnh xuất huyết, lở loét. Cần tiếp tục quan tâm hơn nữa công tác phát hiện sớm, đề có hướng xử lý một cách có hiệu quả.

<sup>11</sup> Tăng 01 hội quán so với tháng trước. Nhân Lộc Hội quán, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh.

hợp tác xã so với tháng trước)<sup>12</sup>; **933** tổ hợp tác<sup>13</sup>, **40** trang trại<sup>14</sup>. Thành viên hội quán được thông tin về tình hình nông sản trong và ngoài nước, các mô hình khởi nghiệp, mô hình sản xuất nông nghiệp mới hiệu quả trên địa bàn Tỉnh. Các thành viên chia sẻ kinh nghiệm sản xuất theo hướng mới, kết nối doanh nghiệp với nông dân để liên kết sản xuất - tiêu thụ, hợp tác sản xuất theo hướng nông sản sạch, chất lượng, sản phẩm đạt tiêu chuẩn VietGAP đủ tiêu chuẩn vào các siêu thị và hướng đến xuất khẩu.

Năm 2023, xây dựng nông thôn mới tiếp tục được thực hiện tốt, hoàn thành các chỉ tiêu, tiêu chí đề ra. Ước tính có thêm **06** xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, **16** xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; **03** đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới (*các huyện: Lấp Vò, Lai Vung và Châu Thành*) và **01** xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (*xã Mỹ Đông*). Lũy kế đến cuối năm 2023, toàn Tỉnh sẽ có **114** xã đạt chuẩn nông thôn mới (*vượt kế hoạch 01 xã*) và **34** xã đạt chuẩn xã nông thôn mới nâng cao (*vượt kế hoạch 01 xã*), **03** thành phố hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (*thành phố Sa Đéc, thành phố Cao Lãnh và thành phố Hồng Ngự*), **05** huyện đạt chuẩn nông thôn mới (*các huyện: Tháp Mười, Cao Lãnh đã đạt chuẩn; riêng Lấp Vò, Lai Vung và Châu Thành đang trong quá trình đánh giá, phấn đấu đạt kế hoạch*).

Các sản phẩm OCOP của Tỉnh ngày càng đa dạng về mẫu mã, bao bì, chất lượng sản phẩm được nâng lên. Lũy kế đến nay, tỉnh Đồng Tháp có **453** sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP từ 3 sao trở lên (01 sản phẩm 5 sao; 86 sản phẩm 4 sao; 366 sản phẩm 3 sao) của 175 chủ thể (Doanh nghiệp vừa và nhỏ chiếm 28%; HTX chiếm 7,43%; hộ gia đình/cơ sở sản xuất chiếm 64,57%); trong đó, có 40,57% chủ thể là nữ. Trên cơ sở khai thác nguồn nguyên liệu từ các sản phẩm làng nghề, đến nay có gần 40 sản phẩm OCOP nằm trong làng nghề, làng nghề truyền thống, chủ yếu từ làng nghề truyền thống sản xuất bột, hoa kiểng Sa Đéc, làng nghề khô cá lóc, làng nghề đan thảm lục bình; 06 sản phẩm du lịch đạt 3 sao OCOP. Ngoài ra, hiện có 03 sản phẩm dự thi 5 sao OCOP, đang đợi kết quả đánh giá, phân hạng của Trung ương.

### 2.3. Phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ

Tình hình hoạt động sản xuất công nghiệp tiếp tục đà phục hồi và phát triển, chỉ số sản xuất công nghiệp tháng 01/2024, ước tăng 1,3% so với tháng trước và tăng 13,6% so với tháng cùng kỳ năm 2023. So cùng kỳ năm 2023, một số sản phẩm chủ lực của Tỉnh có sự tăng trưởng của **10** sản phẩm và có **02** sản phẩm có sản lượng giảm<sup>15</sup>.

<sup>12</sup> Tăng 02 HTX so với tháng trước (HTX Sầu Riêng An Khánh, ấp An Hưng, Xã An Khánh, Huyện Châu Thành, thành lập ngày 02/01/2024, với 21 thành viên; HTX Nông nghiệp Trường Thành, Ấp 5A, Xã Trường Xuân, Huyện Tháp Mười, thành lập ngày 05/01/2024, với 40 thành viên).

<sup>13</sup> Không thay đổi so với tháng trước.

<sup>14</sup> giảm 12 trang trại so với tháng trước.

<sup>15</sup> (i) **02 sản phẩm giảm**: Sản phẩm may mặc giảm 23,8%; Bê tông tươi giảm 17,3. (ii) **10 sản phẩm tăng**: Cát khai thác tăng 49,4%; Thủy sản chế biến (cá phi lê đông lạnh) tăng 11,7%; Gạo xay xát, lau bóng tăng 53,2%; Miến, hủ tiếu, bánh tráng và các loại tương tự tăng 8,2%; Thức ăn gia súc, thủy sản tăng 0,2%; Thuốc lá có đầu lọc tăng 86,6%; Các bộ phận của giày dép bằng da tăng 112,7%; Thuốc viên các loại tăng 67,5%; nước sản xuất tăng 5,3%, Bia tăng 29,5%.

Chỉ số tiêu thụ tháng 01 so với tháng trước giảm **0,4%** và so cùng kỳ tăng **20,3%**, lũy kế chỉ số tiêu thụ ngành công nghiệp chế biến, chế tạo 01 tháng đầu năm 2024, ước **tăng 20,3%** so cùng kỳ. Chỉ số tồn kho tháng 01/2024 của ngành công nghiệp chế biến, chế tạo so với tháng trước và tháng cùng kỳ tăng lần lượt **1,4% và 27,3%**.

Hoạt động thương mại nội địa trong tháng 01/2024, thị trường hàng hóa cung ứng phục vụ nhu cầu mua sắm tết khá sôi động. Với nguồn cung ổn định, tại các trung tâm thương mại, các cửa hàng bán lẻ, chợ truyền thống hàng hóa cũng được bày bán đa dạng; chất lượng hàng hóa được kiểm soát đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong dân; xây dựng Kế hoạch bảo đảm cân đối cung cầu, bình ổn thị trường từ nay đến Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024; triển khai công tác bảo đảm an toàn thực phẩm Tết Nguyên đán Giáp Thìn và mùa Lễ hội Xuân 2024. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tháng 01/2024 ước đạt **10.788** tỷ đồng, tăng 2,2% so với tháng trước và tăng 3,6% so với tháng cùng kỳ năm 2023.

Tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa (*không tính hàng hóa tạm nhập, tái xuất*) tháng 01/2024 ước đạt **104,184** triệu USD, đạt 7,4% so với kế hoạch và tăng 41,8% so với tháng cùng kỳ năm 2023<sup>16</sup>.

Kim ngạch nhập khẩu tháng 01/2024 ước đạt **86,078** triệu USD đạt 10,7% so với kế hoạch và tăng 31,8% so với tháng cùng kỳ năm 2023. Trong đó, nhập khẩu xăng dầu tăng 13,3% so với so với tháng cùng kỳ; nguyên liệu sản xuất tân được tăng 48,4% so với so với tháng cùng kỳ; nguyên liệu may, da giày tăng 190,1% so với so với tháng cùng kỳ.

Phối hợp tổ chức và tổ chức nhiều hoạt động văn hoá, thể thao, lễ hội tiêu biểu như: Chương trình Nghệ thuật đờn ca tài tử, hát dân ca và hò Đồng Tháp với chủ đề “Trăm năm nguồn cội bên dòng Sa Giang” phục vụ Festival Hoa - Kiểng Sa Đéc và chương trình giao lưu phục vụ Lễ Tưởng niệm 157 năm ngày mất Thiên hộ Võ Duy Dương và Đốc binh Nguyễn Tấn Kiêu; đặc biệt là tổ chức hoạt động tại Festival Hoa - Kiểng Sa Đéc lần thứ I năm 2023 với các hoạt động: Tuyên truyền, quảng bá ngành nghề truyền thống trồng Hoa - Kiểng Sa Đéc gắn với phát triển du lịch trải nghiệm, hội thi ảnh nghệ thuật “Sa Đéc Tình đất - Tình hoa”. Đây là tiền đề quan trọng, gợi mở cho tỉnh Đồng Tháp những định hướng lớn về việc nâng cao giá trị của ngành hàng hoa, kiểng, mở ra cơ hội để kết nối, nâng tầm, thúc đẩy phát triển du lịch trong thời gian tới.

Tổng lượt khách du lịch do các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch ước thực hiện tháng 01/2024 là **350.000** lượt khách, tăng 38% so với cùng kỳ năm 2023. Tổng thu du lịch ước thực hiện tháng 01/2024 là **150** tỷ đồng, tăng 23% so với cùng kỳ năm 2023. Nhất là trong dịp Tết Dương lịch và 7 ngày diễn ra sự kiện Festival Hoa - Kiểng Sa Đéc lần thứ I, toàn Tỉnh đã thu hút khoảng 245.000 du khách (gần 2.000 khách quốc tế) đến tham quan, trải nghiệm. Riêng đêm khai mạc,

<sup>16</sup> Một số ngành hàng xuất khẩu chủ yếu: Thủy sản đông lạnh tăng 35,9%; Gạo tăng 1,5%; Bánh phồng tôm tăng 10,2%; Sản phẩm ngành may tăng 72,8%; Hàng hóa khác 33,1%;

ước tính có khoảng 40.000 người tham dự, tổng doanh thu từ các hoạt động du lịch đạt trên 98 tỷ đồng.

#### **2.4. Cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công phát triển kết cấu hạ tầng**

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thực hiện chủ trương "đồng hành cùng doanh nghiệp". Tính đến ngày 19/01/2024, có **36** doanh nghiệp thành lập mới, với tổng vốn đăng ký là **244,84** tỷ đồng, đạt 5,5% kế hoạch (kế hoạch thành lập mới là 650 doanh nghiệp); doanh nghiệp giải thể là 04 doanh nghiệp và tái hoạt động 56 doanh nghiệp. Tổng số doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn Tỉnh ước khoảng hơn **5.284** doanh nghiệp.

Dự án đầu tư tư nhân: Tính đến ngày 19/01/2023, chưa có dự án (dự kiến kế hoạch năm 2024 là **25** dự án).

Tổng số kế hoạch đầu tư công năm 2024 của Tỉnh là **6.677,677** tỷ đồng, cao hơn 173 tỷ đồng<sup>17</sup> so với Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 1603/QĐTTg, do Tỉnh giao vốn theo tình hình thu-chi của địa phương và phù hợp theo Quyết định số 1535/QĐ-TTg ngày 15/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025, có nêu như sau: "Các địa phương được giao kế hoạch đầu tư công hằng năm nguồn vốn trong cân đối ngân sách địa phương trên cơ sở khả năng thu thực tế, bảo đảm không tăng mức bội chi của ngân sách địa phương hằng năm".

Trong đó:

- Đến ngày 31/12/2023, đã phân bổ chi tiết 6.501,677 tỷ đồng, đạt 97,36% so với kế hoạch (*Quyết định số 1388/QĐ-UBND-HC ngày 31/12/2023 của UBND Tỉnh về việc giao kế hoạch đầu tư công nguồn vốn ngân sách nhà nước do Tỉnh quản lý và phân bổ năm 2024*).

- Số vốn còn lại đang rà soát phân bổ (đợt 2) 176 tỷ đồng, chiếm 2,64% (dự kiến trong quý I năm 2024, UBND tỉnh Đồng Tháp sẽ phân khai chi tiết cho các đơn vị liên quan).

- Kết quả giải ngân đến 19/01/2024: Chưa giải ngân (*vừa mới giao kế hoạch vốn 2024*).

#### **2.5. Tài chính - tín dụng**

Công tác tài chính: Quản lý, điều hành ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định. Thực hiện đến ngày 16/01/2023, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn Tỉnh đạt **222** tỷ đồng, đạt **2,4%** dự toán năm, (*thấp hơn 0,02% so với cùng kỳ năm 2023*); chi cân đối sách địa phương đạt **1.284** tỷ đồng, đạt **7,7%** dự toán năm, (*thấp hơn 0,45% so với cùng kỳ năm 2023*).

<sup>17</sup> Trong đó: nguồn chi đầu tư xây dựng cơ bản vốn ngân sách tập trung 1.143,186 tỷ đồng, cao hơn 73 tỷ đồng so với Thủ tướng Chính phủ giao (1.070,186 tỷ đồng) và nguồn thu xổ số kiến thiết 1.950 tỷ đồng, cao hơn 100 tỷ đồng so với Thủ tướng Chính phủ giao (1.850 tỷ đồng).

Công tác tín dụng: Ước thực hiện đến ngày 31/01/2024, huy động vốn đạt 68.509 tỷ đồng, tăng 219 tỷ đồng, tỷ lệ tăng 0,32% so với cuối năm 2023; dư nợ cho vay đạt 107.752 tỷ đồng, tăng 919 tỷ đồng, tăng 0,86% so với cuối năm 2023; tỷ lệ nợ xấu/tổng dư nợ được kiểm soát dưới 2%.

### 3. Văn hóa - xã hội

Công tác giáo dục và đào tạo: Tổ chức thi học sinh giỏi trung học phổ thông cấp quốc gia năm học 2023 - 2024; tổ chức vòng chung khảo cuộc thi khoa học kỹ thuật và Ngày Hội STEM cấp tỉnh; thực hiện các hoạt động hội thảo, hội giảng; biên soạn đề kiểm tra, tư vấn chuyên môn; kiểm tra, thi thử trực tuyến của Hội đồng bộ môn theo Kế hoạch; chuẩn bị các nội dung tổ chức Kỳ thi chọn học sinh giỏi quốc gia năm học 2023 - 2024; chuẩn bị và xây dựng kế hoạch đánh giá ngoài năm 2024; tiếp tục đánh giá ngoài các trường mầm non, phổ thông trong Tỉnh theo kế hoạch năm học 2023 - 2024.

Công tác lao động và việc làm: Triển khai thực hiện Nghị định số 70/2023/NĐ-CP ngày 18/9/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; tổ chức Hội nghị tổng kết công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng năm 2023, tại Hội nghị này UBND Tỉnh tặng Bằng khen cho 20 tập thể và 20 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng năm 2023.

Công tác giáo dục nghề nghiệp (GDNN): Triển khai Kế hoạch số 2775/KH-HĐNVQS ngày 04/12/2023 của Hội đồng nghĩa vụ quân sự Tỉnh tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2024; triển khai đến các cơ sở GDNN 05 chương trình, 05 giáo trình đào tạo trình độ trung cấp năm 2023.

Công tác giảm nghèo: Phối hợp với các sở, ngành có liên quan kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2023 tại các huyện, thành phố; báo cáo chính thức kết quả rà soát đánh giá biến động hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2023.

Công tác chăm sóc người có công với cách mạng: Quan tâm thực hiện kịp thời các chính sách cho người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội. Trong tháng, điều chỉnh tăng, giảm và trợ cấp mai táng phí người có công với cách mạng **148** trường hợp.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân: Bệnh tay chân miệng trong tháng mắc 791 ca so với thời điểm 30/11/2023 (1.478 ca) giảm 46,5% (giảm 687 ca), không ghi nhận trường hợp tử vong; bệnh sốt xuất huyết trong tháng mắc 200 ca, giảm 14% (giảm 33 ca) so với thời điểm 30/11/2023 (233 ca), không ghi nhận trường hợp tử vong<sup>18</sup>. Trong tháng không ghi nhận vụ ngộ độc thực phẩm. Công

<sup>18</sup> (i). **Tay chân miệng:** Tổng số ca mắc TCM sau khi thu thập đầy đủ và điều chỉnh số liệu cộng dồn đến ngày 31/12/2023 là 7.139 ca so với cùng kỳ năm 2022 (4.719 ca), tăng 51,3% (tăng 2.420 ca). TCM cộng dồn đến cuối tháng 1/2023 ghi nhận 02 trường hợp tử vong, tăng 02 ca so cùng kỳ năm 2022 không ghi nhận trường hợp



tác truyền thông sức khỏe thực hiện đa dạng nội dung trên báo và Đài Phát thanh và Truyền hình Tỉnh.

Công tác thể dục, thể thao: Ban hành Kế hoạch thực hiện chương trình bơi an toàn, phòng, chống đuối nước trẻ em tỉnh Đồng Tháp năm 2024, Kế hoạch mở các lớp năng khiếu thể thao trọng điểm năm 2024, Kế hoạch mở các lớp bóng đá năng khiếu trọng điểm năm 2024, Kế hoạch tổ chức giải thể dục thể thao hoạt động mừng Đảng - mừng Xuân Giáp Thìn năm 2024. Tổ chức hoạt động giao lưu thể thao giữa tỉnh Đồng Tháp và tỉnh Prey Veng năm 2023 tại thành phố Hồng Ngự<sup>19</sup>; hoạt động chạy việt dã hưởng ứng Festival Hoa - Kiểng Sa dec lần thứ I năm 2023 tại thành phố Sa Đéc và 03 giải thể thao tại các địa phương<sup>20</sup>. Các huyện, thành phố khẩn trương triển khai công tác chuyên môn tổ chức Hội khỏe Phù đồng cấp huyện lần thứ XV năm 2024. Đến nay, có 05 huyện, thành phố đã tổ chức<sup>21</sup>. Trong tháng, cử 04 lượt huấn luyện viên và 25 lượt vận động viên tham dự 04 giải quốc gia và quốc tế, đạt 01 HCV, 05 HCB. Nổi bật, đội cờ vua tham dự giải Vô địch Cờ vua trẻ Châu Á năm 2023 tại UAE đạt 01 HCV và 02 HCB.

#### **4. Cải cách hành chính, xây dựng chính quyền, quốc phòng - an ninh và đối ngoại**

Công tác cải cách hành chính, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí được Tỉnh quan tâm chỉ đạo thường xuyên. Phát huy hiệu quả hoạt động Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 Tỉnh tiếp nhận và xử lý hỏi đáp thông tin kịp thời, đạt tỷ lệ trên 99% trong tháng 01/2024<sup>22</sup>. Hoạt động Trung tâm Hành chính công tiếp tục duy trì hiệu quả, số hồ sơ được xem xét, giải quyết đúng và trước hạn đạt 100%.

Tình hình an ninh chính trị trật tự và an toàn xã hội được giữ vững ổn định. Toàn Tỉnh, (i) Tai nạn giao thông đường bộ: Trong tháng 01 năm 2024 xảy ra 18 vụ, làm chết 14 người, bị thương 05 người, thiệt hại tài sản khoảng 110 triệu đồng (so với liên kết giảm 05 vụ, giảm 05 người chết, giảm 02 người bị thương; so với cùng kỳ năm 2023 tăng 10 vụ, tăng 07 người chết, tăng 01 người bị thương); (ii) Tai nạn giao thông đường thủy: Trong tháng 01 năm 2024 không xảy ra (so với liên kết và cùng kỳ năm 2023 không tăng giảm); (iii) Tai nạn cháy: Trong tháng 01 năm 2024 xảy ra 01 vụ, không thiệt hại về

---

từ vong.(ii) **Sốt xuất huyết:** Tổng số ca mắc SXH sau thu thập đầy đủ và điều chỉnh số liệu cộng dồn đến ngày 31/12/2023 là 3.059 ca so với cùng kỳ năm 2022 (13.374 ca) giảm 77,1% (giảm 9.979 ca). SXH đến cuối tháng 12/2023 ghi nhận 01 trường hợp tử vong giảm 12 ca so với cùng kỳ năm 2022 có 13 trường hợp tử vong; Một số bệnh có số ca mắc tăng so với cùng kỳ năm 2022: Liệt mềm cấp nghi Bại liệt, Lỵ amip, Lỵ trực trùng, Tay chân miệng, Thủy đậu, Tiêu chảy, Viêm gan virus B, Viêm gan virus C, Viêm gan virus khác.

<sup>19</sup> Tham gia hoạt động giao lưu có trên 250 đại biểu và vận động viên hai bên tham dự với các môn thi đấu như: Bóng đá 05 người, Bóng chuyền, Bơi lội, Kéo co, Cầu lông.

<sup>20</sup> Giải Bóng chuyền kỷ niệm 79 năm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2023) và 34 năm Ngày hội Quốc phòng toàn dân (22/12/1989 - 22/12/2023) tại Tân Hồng; giải vô địch Bóng đá nữ 5 người huyện Châu Thành năm 2023; Giải Bóng đá 7 người thành phố Cao Lãnh năm 2023 Chào mừng kỷ niệm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12.

<sup>21</sup> Các huyện Tân Hồng, Lai Vung, Tháp Mười, Hồng Ngự và thành phố Hồng Ngự.

<sup>22</sup> Trong tháng 01/2024, Trung tâm tiếp nhận 12.268 hồ sơ TTHC; đã giải quyết đúng và trước hạn 9.400 hồ sơ, đạt tỷ lệ 99,99%; có 01 hồ sơ giải quyết trễ hạn, chiếm 0,01%; hiện nay, còn 2.867 hồ sơ chưa đến hạn, đang được xem xét, giải quyết. Tổng đài Thông tin dịch vụ công 1022 tiếp nhận và lập 383 phiếu xử lý ý kiến, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân, đã giải quyết 381 phiếu, đạt 99,48%, còn 02 phiếu đang chuyển các cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết.

người, thiệt hại tài sản khoảng 1,34 tỷ đồng (so với liền kề và cùng kỳ năm 2023 không tăng giảm).

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Ưu điểm**

- Tình hình kinh tế - xã hội tháng 01 năm 2024 chuyển biến tích cực, khởi sắc, phục hồi và phát triển trên hầu hết lĩnh vực so với cùng kỳ năm 2023.

- Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng sang hoa màu và cây công nghiệp ngắn ngày, cây ăn trái có giá trị cao hơn. Trong tháng đầu năm, tình hình tiêu thụ thuận lợi như lúa, hoa màu và cây công nghiệp ngắn ngày, cây ăn trái có lợi nhuận tăng so cùng kỳ năm 2023.

- Nhiều tín hiệu khả quan đến từ sản xuất công nghiệp, xuất khẩu, du lịch phục hồi phát triển khá.

- Các chính sách người có công và an sinh xã hội được thực hiện kịp thời. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ tiếp tục diễn ra sôi nổi đáp ứng nhu cầu hưởng thụ của người dân trong tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024.

- Công tác cải cách thủ tục hành chính được đẩy mạnh, môi trường đầu tư kinh doanh, năng lực cạnh tranh được cải thiện, vai trò kiến tạo của nhà nước được thể hiện rõ nét qua các chủ trương, chính sách hỗ trợ phục hồi và phát triển sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp. Đầu tư khu vực tư nhân chuyển biến mạnh mẽ về quy mô dự án.

- An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, an ninh trên địa bàn Tỉnh tiếp tục được giữ vững.

#### **2. Hạn chế, khó khăn**

- Nhìn chung, trong tháng 01/2024 tình hình tiêu thụ, giá bán cá tra giảm so với tháng trước, lợi nhuận các loại thủy sản đều ghi nhận giảm hơn so cùng kỳ năm 2023, một số loại thủy sản ghi nhận mức lỗ như: Cá tra, cá lóc, tôm. Nguyên nhân do các doanh nghiệp đã hoàn tất các đơn hàng trong năm 2023 và các đơn hàng trong năm 2024 chưa nhiều. Đối với các đối tượng thủy sản khác thì tình hình tiêu thụ và giá bán có giảm so với tháng trước do nhu cầu tiêu thụ thủy sản giảm. Đối với cá tra giống, giá bán tăng do nhu cầu con giống thả nuôi nhiều trong khi sản lượng cá giống đến kỳ thu hoạch không nhiều.

- Một số dự án chuẩn bị thủ tục đầu tư chậm nên chưa kịp trình cấp có thẩm quyền thông qua danh mục chi tiết kế hoạch vốn năm 2024.

- Tai nạn giao thông đường bộ có chiều hướng tăng cả 03 tiêu chí so với cùng kỳ 2023.

### **III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 02 NĂM 2024**

**1.** Triển khai, phân công nhiệm vụ cụ thể từng đơn vị, bộ phận tham mưu thực hiện Quyết định số 46/QĐ-UBND-HC ngày 17/01/2024 của UBND Tỉnh về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP của

Chính phủ, Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khóa XI năm 2024 và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024.

**2.** Triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 05/01/2024 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2024; tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh toàn diện trên các lĩnh vực, tập trung khắc phục các điểm yếu. Thường xuyên đối thoại, trao đổi, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, dự án đầu tư để sớm đi vào hoạt động, cùng với nâng cao công suất các dự án đang hoạt động; hỗ trợ hộ kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã kết nối tiêu thụ, nâng cao năng lực ứng dụng thương mại điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản trị, đầu tư máy móc thiết bị, đổi mới quy trình sản xuất. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức họp mặt doanh nghiệp đầu năm 2024.

**3.** Triển khai Chỉ thị số 13/CT-BCT ngày 02/11/2023 của Bộ Công Thương về bảo đảm cân đối cung cầu, bình ổn thị trường cuối năm 2023 và Tết Nguyên đán Giáp Thìn 2024. Tăng cường công tác quản lý, giám sát an toàn thực phẩm trong dịp Tết cuối năm; theo dõi tình hình thị trường hàng hóa để kịp thời ứng phó trong trường hợp thị trường có biến động. Nắm bắt cơ hội hỗ trợ doanh nghiệp xuất khẩu các mặt hàng chủ lực của Tỉnh sang Châu Âu và các thị trường mà Việt Nam ký hiệp định thương mại.

**4.** Theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết, dịch bệnh phát sinh trên cây trồng, vật nuôi, kịp thời có giải pháp phòng trừ hiệu quả; theo dõi sát kế hoạch sản xuất vụ lúa, hoa màu Đông xuân 2023 - 2024. Khuyến khích chuyển đổi cơ cấu nội ngành, hình thành vùng nguyên liệu nuôi, trồng quy mô lớn có truy xuất nguồn gốc đáp ứng nhu cầu thị trường và nguyên liệu cho sản xuất công nghiệp chế biến. Tiếp tục theo dõi, nắm bắt các khó khăn của các hợp tác xã, tổ hợp tác và hội quán để kịp thời xem xét tháo gỡ, nâng cao chất lượng hoạt động. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu. Hỗ trợ nông dân sản xuất hoa kiểng phục vụ Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024.

**5.** Triển khai thực hiện hiệu quả các chỉ đạo của Trung ương về việc đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài ngay từ các tháng đầu năm. Hoàn chỉnh hồ sơ thủ tục phê duyệt các dự án giai đoạn trung hạn 2021 - 2025. Thường xuyên đi thực địa để giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng các dự án, công trình đang triển khai thi công. Theo dõi sát nhu cầu và có kế hoạch cung ứng cát kịp thời, hợp lý cho các công trình, nhất là các dự án giao thông trọng điểm, hạn chế tình trạng thiếu cát cục bộ ảnh hưởng đến tiến độ các dự án.

**6.** Tổ chức Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

**7.** Tiếp tục triển khai các nhiệm vụ giải pháp trọng tâm tại Kế hoạch số 61/KH-UBND ngày 25/02/2022 về thực hiện Kết luận số 249-KL/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh về đẩy mạnh phát triển du lịch góp phần tạo dựng hình

ảnh tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025 và chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch trên địa bàn Tỉnh, chuẩn bị tổ chức tốt các sự kiện Tết Nguyên đán Giáp Thìn năm 2024.

**8.** Triển khai thực hiện Kế hoạch Phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2025. Bố trí cán bộ quản lý và giáo viên đảm bảo cho việc dạy học ở các cơ sở giáo dục, nhất là ở các khối lớp.

**9.** Tiếp tục triển khai các hoạt động hỗ trợ, đào tạo nghề, khuyến khích các doanh nghiệp tham gia giáo dục nghề nghiệp; tăng cường kết nối với doanh nghiệp trong hoạt động đào tạo nghề và giới thiệu việc làm, đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kết luận số 246-KL/TU ngày 23/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ Tỉnh khoá XI về tiếp tục lãnh đạo đẩy mạnh hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, giai đoạn 2021 - 2025, trong đó chú trọng kiểm soát vận động lao động không bỏ trốn tại nước sở tại. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, chăm sóc người có công với cách mạng, công tác giảm nghèo.

**10.** Không chủ quan lơ là trong công tác phòng, chống dịch bệnh, không để bị động bất ngờ trước mọi tình huống; đảm bảo đầy đủ thuốc, hóa chất, vật tư, trang thiết bị y tế...phục vụ tốt cho người dân trong các cơ sở y tế. Tăng cường công tác tuyên truyền về bình đẳng giới và tiếp tục tăng cường công tác kiểm dịch y tế trên địa bàn Tỉnh.

**11.** Tiếp tục tăng cường hơn nữa công tác tự kiểm tra, phát hiện tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong nội bộ; nắm tình hình và giải quyết hiệu quả các vấn đề phức tạp, nổi lên về quốc phòng, an ninh; tập trung kéo giảm tội phạm về ma túy, vi phạm pháp luật về môi trường. Tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nắm chắc tình hình an ninh trật tự, khiếu nại, tố cáo trên địa bàn; giải quyết kịp thời, dứt điểm, đúng quy định các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ mới phát sinh, không để trở thành điểm nóng.

**12.** Tiếp tục công tác sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tập trung xây dựng chính quyền phục vụ; đổi mới phương thức lãnh đạo, điều hành. Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án Chuyển đổi số. Chú trọng các giải pháp cắt giảm và đơn giản hóa quy trình thủ tục hành chính, mang đến dịch vụ tốt nhất cho người dân.

**13.** Nắm chắc tình hình, triển khai đồng bộ các chủ trương, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh. Chỉ đạo bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn nhất là các lễ hội, hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân; tăng cường tuần tra, kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng ngừa cháy nổ, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Mở đợt cao điểm tấn công tội phạm và bảo đảm trật tự an toàn giao thông. Tiếp tục quán triệt, nghiêm túc triển khai các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch của các Ban Chỉ đạo 138, 389 quốc gia trong công tác phòng, chống tội phạm, buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Tăng cường công tác đối ngoại, chú trọng bảo đảm an ninh khu vực biên giới.

**14.** Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động tạo sự đồng thuận trong hệ thống chính trị và nhân dân chung sức phấn đấu, tích cực tham gia thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo niềm tin và động lực tham gia sản xuất, kinh doanh góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn Tỉnh.

Trên đây là báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 01 năm 2024 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Kính báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ./.

***Nơi nhận:***

- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- VPCP, Bộ KH&ĐT (b/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND Tỉnh (b/c);
- CT và các PCT UBND Tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- MTTQ và các Đoàn thể Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành Tỉnh;
- UBND huyện, thành phố;
- LĐVP UBND Tỉnh;
- Các đơn vị thuộc VP UBND Tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Sang).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Trí Quang**